

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
TRƯỜNG THCS ĐỖ VĂN DẬY

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông
năm học 2022 - 2023

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân số m2/học sinh
I	Số phòng học	40	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	40	1
2	Phòng học bán kiên cố	-	
3	Phòng học tạm	-	
4	Phòng học nhờ	-	
5	Số phòng học bộ môn	2	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)		
7	Bình quân lớp/phòng học	1	
8	Bình quân học sinh/lớp	40	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m2)	10.406,70	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m2)	2.619	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m2)	2400	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m2)	120	
3	Diện tích thư viện (m2)	224	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m2)	524,64	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m2)	56	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	Số bộ/lớp	



1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	4 bộ/11 lớp	
1.2	Khối lớp 7	4 bộ/9 lớp	
1.3	Khối lớp 8	5 bộ/10 lớp	
1.4	Khối lớp 9	5 bộ/10 lớp	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 6	7 bộ	
2.2	Khối lớp 7	5 bộ	
2.3	Khối lớp 8	5 bộ	
2.4	Khối lớp 9	5 bộ	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	-	-
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập		Số học sinh/bộ
	(Đơn vị tính: bộ)	138	1/1
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Ti vi	37	
2	Cassette	10	
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	9	
5	Bảng tương tác	6	
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		
1	Ti vi	37	
2	Cát xét	10	
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	6	
	Nội dung	Số lượng (m2)	
X	Nhà bếp	-	
XI	Nhà ăn	288	
	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m2)	Số chỗ
		11 phòng, 824m2	830
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú		Diện tích bình quân/chỗ
			1m2



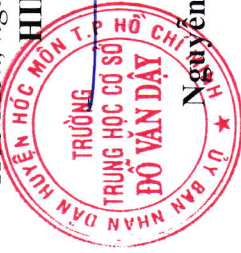
XIII	Khu nội trú				
XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên		Dùng cho học sinh	
		Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*		8		16
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*		-		-

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Học Môn, ngày 12 tháng 01 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương Thảo